

Số: 2264/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 13 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Tiếp theo Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 03 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên (có Quy trình cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các quy trình: Số 07, Số 14 mục I ban hành kèm theo Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp, Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên; Số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KS TTHC (Văn phòng Chính phủ);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở TT&TT);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT_(NTVA) ✓

CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH ĐIỆN BIÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)



I. QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Quy trình số 01: Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu

Trình tự các bước	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển Lãnh đạo Phòng Thanh tra, pháp chế - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, hướng dẫn cá nhân, tổ chức hoàn thiện hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện để giải quyết, từ chối tiếp nhận hồ sơ và nêu rõ lý do. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trong giờ hành chính	<p><u>Mẫu số 01</u>. Mẫu giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả</p> <p><u>Mẫu số 02</u>. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ</p> <p><u>Mẫu số 03</u>. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ</p>
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức Phòng Thanh tra, pháp chế	Lãnh đạo Phòng Thanh tra, pháp chế	0,25 ngày làm việc	- <u>Mẫu số 05</u> : Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 3	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đủ điều kiện, tiến hành kiểm tra thực tế lô hàng gỗ xuất khẩu theo quy định và xác nhận bảng kê gỗ. - Trường hợp sau kiểm tra, xác định lô hàng gỗ 	Công chức Phòng Thanh tra, pháp chế	<p>2,5 ngày làm việc</p> <p>(Trường hợp có thông tin vi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo xác nhận bảng kê lâm sản; - Dự thảo văn bản thông báo lô hàng gỗ xuất khẩu không đủ điều

	xuất khẩu không đủ điều kiện xác nhận bằng kê gỗ, thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do		phạm: 4,5 ngày làm việc)	kiện xác nhận bằng kê gỗ
Bước 4	Trình lãnh đạo Phòng Thanh tra, pháp chế xem xét dự thảo xác nhận bằng kê lâm sản hoặc dự thảo văn bản thông báo lô hàng gỗ xuất khẩu không đủ điều kiện xác nhận bằng kê gỗ	Lãnh đạo Phòng Thanh tra, pháp chế	0,5 ngày làm việc	Xác nhận bằng kê lâm sản hoặc Văn bản thông báo lô hàng gỗ xuất khẩu không đủ điều kiện xác nhận bằng kê gỗ
Bước 5	Xem xét dự thảo xác nhận bằng kê lâm sản; Hoặc dự thảo văn bản thông báo lô hàng gỗ xuất khẩu không đủ điều kiện xác nhận bằng kê gỗ	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày làm việc	Xác nhận bằng kê lâm sản hoặc Văn bản thông báo lô hàng gỗ xuất khẩu không đủ điều kiện xác nhận bằng kê gỗ
Bước 6	Chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày làm việc	Xác nhận bằng kê lâm sản hoặc Văn bản thông báo lô hàng gỗ xuất khẩu không đủ điều kiện xác nhận bằng kê gỗ
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trong giờ hành chính	Xác nhận bằng kê lâm sản hoặc Văn bản thông báo lô hàng gỗ xuất khẩu không đủ điều kiện xác nhận bằng kê gỗ

Tổng thời hạn giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.
- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, cơ quan Kiểm lâm quyết định tăng thời hạn kiểm tra (khi có thông tin vi phạm): 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

2. Quy trình số 02: Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ

Trình tự các bước	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển Lãnh đạo Phòng Thanh tra, pháp chế - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, hướng dẫn cá nhân, tổ chức hoàn thiện hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện để giải quyết, từ chối tiếp nhận hồ sơ và nêu rõ lý do. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trong giờ hành chính	<p><u>Mẫu số 01.</u> Mẫu giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả</p> <p><u>Mẫu số 02.</u> Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ</p> <p><u>Mẫu số 03.</u> Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ</p>
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức Phòng Thanh tra, pháp chế giải quyết.	Lãnh đạo Phòng Thanh tra, pháp chế	0,25 ngày làm việc	- <u>Mẫu số 05:</u> Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 3	<p>Xem xét thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí là doanh nghiệp Nhóm I, cơ quan tiếp nhận thông báo, nêu rõ lý do cho doanh nghiệp biết. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu tiến hành thẩm định hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu nhưng nghi ngờ cần kiểm tra xác minh thì thông báo, nêu rõ 	Công chức Phòng Thanh tra, pháp chế	<p>3,5 ngày làm việc</p> <p>(Trường hợp phải xác minh: 11,5 ngày làm việc)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Thông báo nội dung cần xác minh, làm rõ bằng văn bản - Dự thảo Thông báo kết quả phân loại doanh nghiệp

	lý do nghi ngờ, yêu cầu cung cấp tài liệu để kiểm tra, xác minh.			
Bước 4	Xem xét trình lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm ký Thông báo kết quả phân loại doanh nghiệp	Lãnh đạo Phòng Thanh tra, pháp chế	0,5 ngày làm việc	- Dự thảo Thông báo nội dung cần xác minh, làm rõ bằng văn bản - Dự thảo Thông báo kết quả phân loại doanh nghiệp
Bước 5	Phê duyệt Thông báo kết quả phân loại doanh nghiệp	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày làm việc	- Thông báo nội dung cần xác minh, làm rõ bằng văn bản - Thông báo kết quả phân loại doanh nghiệp
Bước 6	Chuyển hồ sơ cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày làm việc	- Thông báo nội dung cần xác minh, làm rõ bằng văn bản - Thông báo kết quả phân loại doanh nghiệp
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trong giờ hành chính	- Thông báo nội dung cần xác minh, làm rõ bằng văn bản - Thông báo kết quả phân loại doanh nghiệp.

Tổng thời hạn giải quyết TTHC:

- Trường hợp không kiểm tra, xác minh: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;
- Trường hợp phải kiểm tra, xác minh: 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

II. QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

Quy trình: Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng

Trình tự các bước	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ:	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	Trong giờ hành chính	
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận và chuyển hồ sơ Lãnh đạo cơ quan chuyên môn cấp huyện			<u>Mẫu số 01</u> . Mẫu giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, hướng dẫn cá nhân, tổ chức hoàn thiện hồ sơ.			<u>Mẫu số 02</u> . Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
	- Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện để giải quyết, từ chối tiếp nhận hồ sơ và nêu rõ lý do.			<u>Mẫu số 03</u> . Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
Bước 2	Chuyển hồ sơ cho công chức cơ quan chuyên môn cấp huyện xử lý	Lãnh đạo cơ quan chuyên môn cấp huyện	0,25 ngày làm việc	- <u>Mẫu số 05</u> : Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
Bước 3	Thành lập Đoàn kiểm tra hiện trường	Công chức cơ quan chuyên môn cấp huyện	1,5 ngày làm việc	Quyết định thành lập
Bước 4	Tổ chức kiểm tra hiện trường và Lập biên bản kiểm tra hiện trường	Đại diện: cơ quan chuyên môn cấp huyện; UBND cấp xã nơi có rừng bị thiệt hại; chủ rừng hoặc chủ dự án có rừng bị thiệt	3 ngày làm việc	Biên bản kiểm tra hiện trường

		hại; cơ quan chuyên môn cấp huyện xác định nguyên nhân		
Bước 5	Chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	Công chức được giao xử lý hồ sơ	0,25 ngày làm việc	Biên bản kiểm tra hiện trường
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện	Trong giờ hành chính	Biên bản kiểm tra hiện trường
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc				